CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

NHÃN BÌNH XỊT THỨ CẤP (SAH-CHM-08 / GHS) & NHẬT KÝ BẤM VÒI 15 ML

Đủ 6 trường nhãn chống thấm trên bình cầm tay (Hạn ≤ 24 giờ) · Tuân thủ NĐ 113/2017/NĐ-CP · Theo dõi mẻ pha hằng ngày

Mã biểu mẫu: BM-TVP-03
SOP liên kết: SOP-TVP-04
Định lượng chuẩn: 1 nhấn = 15 mL
Lưu hồ sơ: 12 tháng (Trang 1/1)

CÁCH IN 2 BẢN: Bản 1 in ra để cắt 4 nhãn (dán bình + phủ kín băng keo trong 5 cm chờm mép 5 mm) | Bản 2 để nguyên cả tờ kẹp bìa lưu tủ pha chế 12 tháng.

PHẦN 1: 04 NHÃN BÌNH XỊT THỨ CẤP SAH-CHM-08 (6 TRƯỜNG)

✂ Cắt theo nét đứt · Dán băng keo trong 5 cm chờm mép 5 mm

(1) Tên dung dịch / Mã: .....
(2) Độ pH & Tỷ lệ pha: pH: ..... | ..... nhấn × 15 mL / L
(3) Khu vực & Mã màu: **▲ ĐỎ (TAM GIÁC)** — **BỒN CẦU · BỒN TIỂU · SÀN WC**
(4) Nguy hại (GHS): ☐ Trung tính ☐ ! Kích ứng ☐ Ăn mòn
(5) Ngày giờ pha: ....h.... | ..../..../202... **(Hạn ≤ 24 giờ)**
(6) Họ tên người pha: .....
✂ CẤM mang bình ▲ ĐỎ ra khỏi WC · CẤM trộn Acid + Javen

(1) Tên dung dịch / Mã: .....
(2) Độ pH & Tỷ lệ pha: pH: ..... | ..... nhấn × 15 mL / L
(3) Khu vực & Mã màu: **● VÀNG (TRÒN)** — **LAVABO · GƯƠNG · VÒI INOX · CỬA WC**
(4) Nguy hại (GHS): ☐ Trung tính ☐ ! Kích ứng ☐ Ăn mòn
(5) Ngày giờ pha: ....h.... | ..../..../202... **(Hạn ≤ 24 giờ)**
(6) Họ tên người pha: .....
✂ CẤM Acid pH 1–3 lên vòi Inox 304 · Quat điểm chạm 3–5p

(1) Tên dung dịch / Mã: .....
(2) Độ pH & Tỷ lệ pha: pH: ..... | ..... nhấn × 15 mL / L
(3) Khu vực & Mã màu: **■ XANH LÁ (VUÔNG)** — **PANTRY · BÀN ĂN · TỦ LẠNH · VI SÓNG**
(4) Nguy hại (GHS): ☐ Trung tính ☐ ! Kích ứng ☐ Ăn mòn
(5) Ngày giờ pha: ....h.... | ..../..../202... **(Hạn ≤ 24 giờ)**
(6) Họ tên người pha: .....
✂ Dầu mỡ: SAH-C02 (6–8 nhấn/5L) · Sát khuẩn thực phẩm: Quat ≤ 200 ppm

(1) Tên dung dịch / Mã: .....
(2) Độ pH & Tỷ lệ pha: pH: ..... | ..... nhấn × 15 mL / L
(3) Khu vực & Mã màu: **◆ XANH DƯƠNG (THOI)** — **BÀN LÀM VIỆC · HỌP · KÍNH · SẢNH**
(4) Nguy hại (GHS): ☐ Trung tính ☐ ! Kích ứng ☐ Ăn mòn
(5) Ngày giờ pha: ....h.... | ..../..../202... **(Hạn ≤ 24 giờ)**
(6) Họ tên người pha: .....
✂ Xịt lên khăn gấp 8 mặt · CẤM xịt vào nút thang máy/ổ điện/IT

NGĂN CẤM TUYỆT ĐỐI HÓA CHẤT: Bình xịt mất nhãn, nhòe chữ, hết hạn **> 24 giờ** hoặc đựng chai nước suối → **ĐỔ BỎ & HỦY BÌNH**. Cấm trộn Acid + Javen (Cl_2), cấm Xylene & bùi nhùi thép. Trung tính (SAH-C01): **3–4 nhấn × 15 mL = 45–60 mL / 5L (9–12 mL/L)** · Bẩn nặng Pantry (SAH-C02 pH 8,5–10): **6–8 nhấn × 15 mL = 90–120 mL / 5L (18–24 mL/L)**.

PHẦN 2: NHẬT KÝ BẤM VÒI 15 ML (16 LƯỢT) & BỘ TRÀN ĐỔ

Ghi thực tế từng mẻ pha (SAH-C01 / C02 / C04 / C07) · Không ký khống

Công trình / Điểm	.....	Từ ngày / Tuần	Từ ..../.... đến ..../..../202...

Ngày/Giờ	Mã HC	Nhấn 15mL / L	Nhắn 6T/24h	An toàn/Tràn	Ký
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	

Ngày/Giờ	Mã HC	Nhấn 15mL / L	Nhắn 6T/24h	An toàn/Tràn	Ký
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	
..../.. __:__		..nhấn / ..L	☐	☐	

Kiểm tra Bộ Tràn Đổ & Túi Thay Giẻ Sạch: Đủ thông gió cơ học, khay tràn, SDS 16 mục, nước rửa mắt tầm với ≤ `10 giây`, 2 lớp găng, bột thấm, túi vàng lây nhiễm (`NaOCl 1.000–5.000 ppm`, lưu ẩm `5–10p`). Khăn hết **8 mặt** bỏ túi 4 màu (▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG) giặt ≥ `60 °C / ≥ 20p` (KHÔNG xả vải); úp ngược xô ngăn màng nhầy.

NHÂN VIÊN PHA CHẾ / THỰC HIỆN HIỆN TRƯỜNG	TỔ TRƯỞNG / GIÁM SÁT TUYẾN KIỂM CHÉO
Tôi xác nhận bấm đúng vòi 15 mL, đeo đủ găng + kính & dán nhãn 6 trường hợp lệ. Họ tên & Chữ ký:	Đã kiểm tra chéo thông gió, khay tràn, SDS 16 mục, rửa mắt & Bộ Xử Lý Tràn Đổ. Họ tên & Chữ ký: